**Bài thu hoạch bồi dưỡng thường xuyên module GVMN 1 số 1**

**ĐẠO ĐỨC CỦA GIÁO VIÊN MẦM NON TRONG GIAO TIẾP, ỨNG XỬ VỚI TRẺ MẦM NON**

**1. Nhà giáo phải có các tiêu chuẩn sau đây:**

a. Phẩm chất, đạo đức, tư tưởng tốt;

b. Đạt trình độ chuẩn được đào tạo về chuyên môn, nghiệp vụ;

c. Đủ sức khỏe theo yêu cầu của nghề nghiệp;

d. Lý lịch bản thân rõ ràng.

**2. Khái niệm đạo đức, đạo đức nhà giáo, đạo đức của người giáo viên mầm non.**

**+ Đạo đức nhà giáo**: Đạo đức nhà giáo là phẩm chất của người giáo viên được hình thành do tu dưỡng, rèn luyện theo các quy định, tiêu chuẩn, yêu cầu....trong hoạt động nghề nghiệp của người giáo viên và trong cuộc sống với tư cách một nhà giáo, được thể hiện ra bên ngoài qua nhận thức, thái độ và hành vi của họ.

**+ Đạo đức của người giáo viên mầm non:** Là những phẩm chất của người giáo viên mầm non được hình thành do tu dưỡng, rèn luyện theo các quy định, tiêu chuẩn, yêu cầu...trong chăm sóc và giáo dục trẻ e4m và trong cuộc sống với tư cách một nhà giáo được thể hiện ra bên ngoài qua nhận thức, thái độ, hành vi.

**3. Phẩm chất đạo đức của người giáo viên mầm non thể hiện ở những điểm sau:**

a. Yêu nước, có niềm tin vào chế độ xã hội chủ nghĩa.

- Trung thành với lý tưởng độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội.

- Chấp hành tốt luật pháp Nhà nước, chủ trương, chính sách của Đảng và những qui định của ngành, của trường mầm non.

- Có định hướng tốt trong đổi mới nội dung, phương pháp chăm sóc, giáo dục, bảo vệ và nuôi dưỡng trẻ.

- Làm một công dân tốt có ý thức trách nhiệm đối với xã hội, tham gia phát triển văn hóa- xã hội của cộng đồng; mẫu mực trong hành vi giao tiếp ứng xử là tấm gương cho trẻ noi theo.

b. Yêu thương, tôn trọng và công bằng với trẻ.

- Không phân biệt đối xử với trẻ và chất nhận sự đa dạng của trẻ;

- Tận tụy chăm sóc trẻ và kiên nhẫn trong giáo dục trẻ mầm non.

- Xây dựng mối quan hệ thân mật, gần gũi, ân cần, chu đáo với trẻ ở các độ tuổi khác nhau ( tuổi nhà trẻ và tuổi mẫu giáo)

- Coi trọng tính tích cực, chủ động, sáng tạo cá nhân của trẻ mầm non; động viên khuyến khích trẻ tích cực tham gia vào hoạt động chung/nhóm;

- Xây dựng và duy trì việc phối hợp với gia đình trong việc chăm sóc-giáo dục trẻ; tuyên truyền về trẻ và phổ biến thông tin về phương pháp giáo dục trẻ.

c. Yêu nghề, tâm huyết, gắn bó và có trách nhiệm cao với nghề nghiệp.

- Có tình cảm và yêu trẻ, có động cơ yêu nghề, say mê sáng tạo, nhanh chóng thích ứng với tình huống mới.

- Có ý thích tự học, tự bồi dưỡng nâng cao nhận thức, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ chăm sóc – giáo dục trẻ trong độ tuổi.

- Có quan hệ tin cậy dễ chịu với người khác, hợp tác thiện chí, trau dồi kinh nghiệm tự hoàn thiện bản thân.

- Có suy nghĩ và quan điểm tích cực, hoàn thành tốt các công việc được giao nhằm đáp ứng với các yêu cầu mới mục tiêu chăm sóc – giáo dục, bảo vệ và nuôi dưỡng trẻ.

d. Có ý thức tổ chức, có đạo đức tốt, yêu thương đồng cảm với người khác, mềm dẻo, hiểu biết, sáng tạo, lối sống lành mạnh, trung thực, giản dị phù hợp với văn hóa dân tộc.

**4. Yêu cầu đạo đức nhân cách của người giáo viên mầm non.**

Dựa vào phẩm chất đạo đức trong mô hình nhân cách của người giáo viên mầm non, các quy định về đạo đức người giáo viên mầm non, trong quá trình chăm sóc và giáo dục trẻ, giáo viên cần tuân thủ các yêu cầu sau:

- Yêu nghề, tâm huyết với nghề, có ý thức giữ gìn danh dự, lương tâm nhà giáo; có tinh thần đoàn kết, thương yêu, giúp đỡ đồng nghiệp trong cuộc sống và trong công tác; có lòng nhân ái, bao dung, độ lượng, đối xử hòa nhã với trẻ, đồng nghiệp, sẵn sàng giúp đỡ, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp chính đáng của trẻ, đồng nghiệp và cộng đồng, được đồng nghiệp, người dân tín nhiệm và trẻ yêu quý.

- Yêu thương, tôn trọng và công bằng với trẻ.

+ Không phân biệt đối xử với trẻ và chấp nhận sự đa dạng của trẻ.

+ Tận tụy chăm sóc trẻ và kiên nhẫn trong giáo dục mầm non.

+ Xây dựng mối quan hệ thân mật, gần gũi, ân cần, chu đáo với trẻ ở các độ tuổi khác nhau ( tuổi nhà trẻ và tuổi mẫu giáo)

+ Coi trọng tính tích cực, chủ động, sáng tạo cá nhân của trẻ mầm non; động viên khuyến khích trẻ tích cực tham gia vào các hoạt động chung/nhóm.

+ Xây dựng và duy trì việc phối hợp với gia đình trong việc chăm sóc - giáo dục trẻ; tuyên truyền về trẻ và phổ biến thông tin về phương pháp giáo dục trẻ.

- Tân tụy với công việc; thực hiện đúng điều lệ, quy chế, nội duy của đơn vị, nhà trường, của ngành, sẵn sàng khắc phục khó khăn để hoàn thành nhiệm vụ.

- Tham gia đóng góp xây dựng và thực hiện nội quy hoạt động của nhà trường.

- Thực hiện các nhiệm vụ được phân công.

- Thực hiện phê bình và tự phê bình thường xuyên, nghiêm túc; thường xuyên học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, ngoại ngữ, tin học để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của giáo dục.

- Chấp hành kỉ luật lao động, chịu trách nhiệm về chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ ở nhóm lớp được phân công.

- Không có biểu hiện tiêu cực trong cuốc sống, trong chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Không vi phạm các quy định về hành vi nhà giáo không được làm.

\* **- Giao tiếp, ứng xử với trẻ mầm non với trẻ mầm non** là quá trình tương tác của giáo viên mầm non với trẻ, những phản ứng hành vi của giáo viên nảy sinh trong quá trình giao tiếp với trẻ do những rung cảm cá nhân kích thích nhằm lĩnh hội, truyền đạt những tri thức, vốn kinh nghiệm của cá nhân xã hội trong những tình huống nhất định.

**5. Những biểu hiện đạo đức của người giáo viên mầm non trong giao tiếp ứng xử với trẻ.**

Trong khi giao tiếp, ứng xử với trẻ, giáo viên nên lưu ý một số điểm sau:

- Trong chăm sóc, giáo dục trẻ, cô giáo cần phải luôn yêu thương trẻ như con, khéo léo và thỏa mãn những nhu cầu cơ bản của trẻ là: được ăn, được vui chơi và học tập. giáo viên cần yêu thương từng trẻ, yêu thương trẻ như con em mình, điều đó đòi hỏi sự tận tụy và khéo léo dịu dàng, nhạy cảm và tinh tế trong chăm sóc và giáo dục trẻ. Muốn như vậy, trong quá trình giáo dục, giáo viên tạo bầu không khí ấm cúng như gia đình. Đồng thời giáo viên cần chú ý đáp ứng đúng lúc, kịp thời những nhu cầu cơ bản của trẻ, tạo điều kiện cho trẻ phát triển một cách thuận lợi.

- Giáo viên cần dành mọi suy nghĩ , hành động ưu ái cho trẻ, vì trẻ, đảm bảo cho trẻ phát triển tối đa những tiềm năng vốn có theo khoa học, theo mục tiêu đào tạo của ngành giáo dục mầm non.

- Giao tiếp ứng xử với trẻ bằng nhưng cử chỉ hành vi dịu hiền, nhẹ nhàng, cởi mở, vui tươi, tạo cho trẻ một cảm giác an toàn, bình yên, dễ chịu khi được đến trường, nhờ có cảm giác an toàn, trẻ mới bộc lộ tính hồn nhiên, ngây thơ, trong trắng của tuổi thơ. Điều này luôn nhắc nhở giáo viên lấy cảm xúc trân thực của mình khi tiếp xúc với trẻ, xúc cảm chân thực nhưng thiên về tình thương, nhẹ nhàng mà vui tươi, cởi mở, phù hợp với tâm sinh lý của trẻ, gieo vào lòng trẻ những sắc thái cảm xúc tích cực của con người.

- Trước mỗi tình huống, giáo viên cần bình tĩnh không nên vội vàng, nóng nảy, nếu giáo viên nóng nảy thiếu kiềm chế, sẽ có những hành vi không hợ lý với trẻ, trong khi đó, bất cứ hành vi nào của giáo viên đều được trẻ ghi dấu lại trong tâm trí trẻ. Giáo viên nên tìm hiểu kĩ những nguyên nhân dẫn đến nhưỡng biểu hiện hành vi bất thường của trẻ để có hướng giải quyết hợp lý nhất.

- Giáo viên ứng xử công bằng với tất cả trẻ, không phân biệt so sánh trẻ này với trẻ khác dành tình yêu và sự quan tâm với tất cả các trẻ như nhau, giáo viên không được quá quan tâm nhiều đến một trẻ nào đó. Do đó, giáo viên cần phải vừa quan tâm đến cả lớp vừa phải quan tâm đến từng trẻ. Mỗi trẻ có những đặc điểm riêng về thể chất, về nhu cầu, về sở thích, hứng thú, khả năng…., giáo viên cần nắm bắt được các đặc điểm đó để có cách giáo tiếp ứng xử phù hợp đối với trẻ.

- Tạo ra bầu không khí thân thiện, cởi mở trong suốt quá trình chăm sóc và giáo dục trẻ là điều rất quan trọng, giáo viên lúc nào cũng thể hiện khuôn mặt rạng rỡ, nhiệt tình, trìu mến, tạo cho trẻ cảm thấy mình đang được quan tâm.

- Giáo viên cần hiểu trẻ, nên tìm những điểm tốt điểm tích cực của trẻ, để nêu gương khích lệ trẻ tạo cho trẻ có được sự tự tin, phấn khởi.

- Cần tôn trọng trẻ, lắng nghe ý kiến của trẻ và sẵn sàng giải đáp mọi thắc mắc của trẻ, không nên lờ đi trước ý kiến của trẻ.

- Cần linh hoạt trong cách xử lý tình huống với trẻ, không nên cứng nhắc vì mỗi trẻ là một các thể riêng biệt, một tính cách và sở thích khác nhau. Giáo viên cần hiểu trẻ và tạo nhiều cơ hội để trẻ được thể hiện trong các tình huống khác nhau.

**6. Những hạn chế trong giao tiếp, ứng xử của giáo viên mầm non đối với trẻ và ảnh hưởng của nó đến sự phát triển của trẻ mầm non.**

- Giáo viên chưa hiểu trẻ và nhu cầu của trẻ trong các hoạt động ở trường mầm non, chưa thật sự chú ý, tập trung, lôi cuốn trẻ, khích lệ trẻ tham gia vào các hoạt động, chưa tạo được không khí thật sự vui tươi và kích thích những ham thích, hứng khởi cần có ở trẻ.

- Giáo viên đôi khi không kiềm chế được cảm xúc nên ảnh hưởng đến trẻ. Nhiều giáo viên cho rằng giờ ăn là dễ khiến cô giáo nóng giận và khó chịu và thường cô giáo trách phạt trẻ bằng nhiều hình thức như đánh, nhốt trẻ vào nhà vệ sinh, ép trẻ ăn...Một số giáo viên do không kìm chế được cảm xúc của bản thân nên vẫn còn hiện tượng nóng giận, bực bội, la mắng, trách móc trẻ. Điều này sẽ ảnh hưởng nhiều đến tâm lý của trẻ như: trẻ sẽ cảm thấy sợ hãi, không tự tin, sợ đến trường...

- Trẻ trong lớp quá đông cũng tạo nhiều áp lực cho giáo viên, giáo viên sẽ thường xuyên bị căng thẳng, từ đó mà tâm trạng không tốt.

- Do khối lượng công việc qáu hiều, áp lực của công việc khiến giáo viên cảm thấy mệt mỏi cũng ảnh hưởng nhiều đến giao tiếp với trẻ.

- Giáo viên có quan niệm sai lầm khi cho rằng trẻ tuổi này rất bướng bỉnh, lì lợm và phải giáo dục nghiêm khắc, phải trách phạt, la mắng cho trẻ biết sợ, biết chừa, thường cấm đoán và chỉ mong trẻ biết nghe lời.

**\* Nguyên nhân:**

Kỹ năng giao tiếp ứng xử của giáo viên mầm non với trẻ chịu ảnh hưởng của nhiều yếu tố, trong đó có thể kể đến các yếu tố nhận thức, yếu tố quan điểm giáo dục, yếu tố về tính chất công việc và yếu tố về mối quan hệ trong công việc. Đây là những nguyên nhân cơ bản ảnh hưởng đến giao tiếp của giáo viên mầm non với trẻ. Cụ thêt:

- Về yếu tố nhận thức: Là sự hiểu biết của giáo viên về pháp luật và yêu cầu của đạo đức người giáo viên mầm non trong chăm sóc và giáo dục trẻ. Đó cũng là sự hiểu biết của giáo viên về đặc điểm tâm sinh lý của trẻ. Hiện nay, nhiều giáo viên chưa hiểu và nắm vững những yêu cầu về đạo đức của người giáo viên, chưa hiểu và nắm vững các đặc điểm tâm sinh lí của trẻ, nên trong quá trình giao tiếp ứng xử với trẻ không thỏa mãn được những nhu cầu của trẻ, ảnh hưởng nhiều đến chất lượng chăm sóc và giáo dục trẻ. Điều này cho thấy công tác giáo dục đạo đức trong ngành sư phạm chưa thực sự được quan tâm đúng mức. Những tấm gương sáng về đạo đức nhà giáo hi sinh, tận tụy với trẻ chưa được xã hội động viên quan tâm tôn vinh kịp thời.

- Về quan điểm giáo dục trẻ: Nhiều giáo viên có quan niệm sai lầm trong giao tiếp ứng xử với trẻ như để giáo dục trẻ nhanh nhất, hiệu quả nhất thì đe dọa, trừng phạt, trách mắng là phương pháp giáo dục hiệu quả. Một số giáo viên quá nghiêm khắc với trẻ, nghĩ rằng cần phải làm cho trẻ biết sợ, biết vâng lới bằng những hình phạt nặng nề nhơ đánh, nhốt trẻ vào nhà vệ sinh... Đây là quan điểm hết sức sai lầm của giáo viên.

- Về tính chất công việc và chế độ đãi ngộ của giáo viên: Giáo viên mầm non so với các bậc học khác phải làm việc vất vả, khối lượng công việc nhiều, lại phải chịu nhiều áp lực như chất lượng giảng dạy, thanh tra, kiểm tra. Tuy n hiên chế độ đãi ngộ với giáo viên của nhà trường và địa phương không thỏa đáng, điều đó cũng ảng hưởng đến tâm lý giáo viên và ảnh hưởng đến việc giao tiếp, ứng xử với trẻ. Mặt khác, số lượng trẻ trong lớp quá đông, có nhiều trẻ bướng bỉnh, không nghe lời, hay quậy phá khiến giáo viên bị căng thẳng, từ đó dẫn đến hượng tượng quát mắng, dọa nạt trẻ.

- Về các mối quan hệ trong công việc ( quan hệ với cấp trên, đồng nghiệp và phụ huynh): Sự không thuận lợi trong các mối quan hệ này cũng khiến giáo viên cảm thấy căng thẳng, mệt mỏi, bực bội, điều đó ảnh hưởng nhiều dến hoạt động giao tiếp và ứng xử với trẻ. Ví dụ: Sự chỉ đạo không nhất quán và khách quan từ cấp trên; quan hệ với đồng nghiệp không tốt, có nhiều bất đồng; việc phối kết hợp với phụ huynhtrong chăm sóc và giáo dục trẻ chưa tốt....

**\* Biện pháp tăng cường nhận thức, thái độ đạo đức người giáo viên mầm non trong giao tiếp, ứng xử với trẻ.**

- Tăng cường nhận thức pháp luật, nhận thức về yêu cầu/chuẩn mựcđạo đức của giáo viên mầm non, về đặc điểm tâm sinh lí của trẻ em.

- Nâng cao nhận thức của giáo viên mầm non về đặc điểm tâm sinh lý của trẻ.

**\* Biện pháp rèn luyện hành vi đạo đức của người giáo viên mầm non**

- Tổ chức rèn luyện hành vi/thói quen đạo đức của giáo viên mầm non trong các tình huống giao tiếp, ứng xử với trẻ mầm non.

- Giám sát hỗ trợ và điều chỉnh giáo viên mầm non trong giao tiếp ứng xử với trẻ mầm non**.**

**\* Biện pháp đảm bảo các điều kiện để giáo viên mầm non nâng cao đạo đức trong giao tiếp, ứng xử với trẻ.**

- Nâng cao đạo đức của người cán bộ quản lí của nhà trường.

- Đảm bảo điều kiện làm việc, môi trường làm việc để giảm áp lực đối với giáo viên mầm non.

- Động viên, đãi ngộ và tôn vinh người giáo viên mầm non.

**2. Bài thu hoạch bồi dưỡng thường xuyên module GVMN 2**

Ở Việt Nam, nghề giáo luôn được xã hội trân trọng, tôn vinh là “nghề cao quý nhất trong những nghề cao quý”. Người dạy học được gọi là thầy giáo, cô giáo và được coi là “kỹ sư tâm hồn”, không chỉ dạy chữ mà còn dạy cách làm người, hình thành và phát triển nhân cách người học. Xã hội càng tôn trọng nghề dạy học càng đòi hỏi rất cao năng lực và phẩm chất đạo đức của nhà giáo. Do tính chất đặc biệt của nhà giáo nên xã hội luôn mong muốn và yêu cầu cao về đạo đức nghề nghiệp của họ.

Nhà giáo được xã hội tôn vinh bởi sứ mệnh trồng người cao cả. Các nhà tư tưởng, nhà giáo dục lớn xưa và nay đều đánh giá rất cao vai trò của nhà giáo đối với sự nghiệp giáo dục, phát triển xã hội. Luôn coi trọng phẩm chất đạo đức của nhà giáo, coi đó là thành tố cơ bản, nền tảng trong nhân cách nhà giáo. Ở phương Đông cổ đại, Nho giáo coi mối quan hệ thầy trò là một trong ba mối quan hệ then chốt của xã hội: quân - thần, sư - đệ, phụ - tử và yêu cầu “thầy ra thầy”, “trò ra trò”. Triết gia Hy Lạp cổ đại Platon cho rằng: người thợ giày tồi thì quốc gia không quá lo lắm, dân chúng sẽ phải xỏ những đôi giày xấu. Nhưng người thầy mà dốt nát, vô luân thì đất nước sẽ xuất hiện những người kém cỏi xấu xa. Nghề dạy học lấy con người làm đối tượng để tác động, làm biến đổi và phát triển nhận thức, tư tưởng, tình cảm của người học. Các giá trị văn hóa của nhân loại qua bàn tay của người thầy được kết tinh và truyền thụ cho các thế hệ kế tiếp để đào tạo ra những con người có phẩm chất, năng lực phục vụ cho sự phát triển của xã hội. Thành quả của quá trình lao động sư phạm là đào tạo ra những con người mới với nhân cách hoàn chỉnh. Đạt được mục tiêu đó, vai trò của nhà giáo rất quan trọng, họ vừa là người thiết kế, vừa là người thi công trong quá trình dạy học. Đạo đức của họ là tấm gương sống để người học noi theo. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã căn dặn: “Dạy các cháu thì nói với các cháu chỉ là một phần, cái chính là phải cho các cháu nhìn thấy, cho nên những tấm gương thực tế là rất quan trọng. Muốn dạy cho trẻ em thành người tốt thì trước hết các cô, các chú phải là người tốt”(1).

Ph.Ăngghen khi bàn về đạo đức nghề nghiệp đã viết: “Trong thực tế, mỗi giai cấp và ngay cả mỗi nghề nghiệp đều có đạo đức riêng của mình”(2). Trong lao động sản xuất, trong hoạt động nghề nghiệp cần có những quy tắc, chuẩn mực đạo đức cùng với pháp luật để điều chỉnh hoạt động của các thành viên. Theo đó, đạo đức nghề nghiệp là những quy tắc, chuẩn mực phản ánh mối quan hệ giữa con người với công việc, con người với con người nhằm điều chỉnh nhận thức, thái độ, hành vi của những người hoạt động trong một lĩnh vực nghề nghiệp dựa trên sức mạnh của dư luận xã hội và lương tâm của mỗi người nhằm đáp ứng với đòi hỏi đặc thù do tính chất, đặc điểm nghề nghiệp đặt ra. Do đặc trưng nghề nghiệp khác nhau nên bên cạnh những chuẩn mực đạo đức chung, mỗi nghề nghiệp lại có những quy tắc, chuẩn mực đạo đức đặc trưng, nhất là những hoạt động nghề nghiệp có tính chất chuyên môn hóa cao. Những nghề nghiệp liên quan đến con người càng cần những yêu cầu về đạo đức cao hơn. Chẳng hạn như nghề y - nghề trị bệnh cứu người đòi hỏi đạo đức của người thầy thuốc phải là “Lương y như từ mẫu”. Đối với nghề giáo cũng vậy, đạo đức nghề nghiệp của người thầy luôn phải được đề cao. Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: đối với người Việt Nam nói riêng, người phương Đông nói chung, một tấm gương sáng còn hơn trăm bài diễn thuyết. Hoạt động dạy học được tiến hành bằng nhiều phương thức, trong đó có một phương thức rất đặc biệt là lấy nhân cách tác động đến nhân cách, dùng nhân cách người thầy để cảm hóa học trò. Do vậy, nhà giáo phải là tấm gương mẫu mực, luôn nêu gương về đạo đức để những giá trị tốt đẹp của người thầy được nhân lên trở thành phổ biến ở người học. Đạo đức của họ gắn với đặc trưng của nghề dạy học mang tính mô phạm, chuẩn hóa rất cao, vừa dạy người, vừa dạy chữ, dạy nghề.

Đạo đức nghề nghiệp là nền tảng trong nhân cách nhà giáo. Chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp của họ được duy trì thành nền nếp trong nhà trường dựa trên hệ thống các khuôn phép, quy tắc đạo đức nhằm định hướng, điều chỉnh nhận thức, đánh giá thái độ, hành vi của nhà giáo phù hợp với yêu cầu mô phạm của nghề dạy học. Với nghề dạy học, người dạy muốn hoàn thành tốt nhiệm vụ phải luôn tinh thông về nghề nghiệp, tiêu biểu về tri thức khoa học, tư tưởng chính trị, văn hóa, đạo đức, lối sống. Như vậy, đạo đức nghề nghiệp của nhà giáo không phải là thành tố biệt lập mà có quan hệ mật thiết với các thành tố khác trong nhân cách của nhà giáo luôn gắn bó hữu cơ với năng lực, tài nghệ sư phạm của nhà giáo.

Phẩm chất đạo đức nghề nghiệp cao nhất của nhà giáo là yêu nghề, yêu người. Những năm 60 của thế kỷ trước, Trường Bắc Lý ở nước ta đã vang lên thông điệp: “Tất cả vì học sinh thân yêu”. Thông điệp này đã nói lên chiều sâu về phẩm chất đạo đức của nhà giáo, có phẩm chất này nhà giáo sẽ có các phẩm chất cao quý nhất của đạo làm thầy. Tình yêu nghề, yêu người của nhà giáo càng sâu sắc thì càng tác động mạnh mẽ đến người học, trở thành những tấm gương cho người học noi theo và là một thành tố quan trọng để quá trình giáo dục đạt kết quả cao. Nội dung cốt lõi của chuẩn mực đạo đức này là sự toàn tâm, toàn ý với người học và nghề dạy học. Dù trong bất kỳ hoàn cảnh nào cũng quyết tâm dạy thật tốt, có ý chí quyết tâm phấn đấu vươn lên, miệt mài với từng bài giảng, thường xuyên đúc rút kinh nghiệm và vận dụng sáng tạo trong hoạt động sư phạm, như Bác Hồ nói: “Dù khó khăn đến đâu cũng phải thi đua dạy tốt, học tốt”.

Tình yêu nghề của nhà giáo còn thể hiện ở niềm tin sư phạm sâu sắc, tôn trọng, yêu mến, nhân ái, độ lượng, bao dung người học. Nhà giáo biết vui với cái vui, cái thành đạt của người học, song cũng biết buồn với cái buồn, cái thất bại của người học. Khi người học tiến bộ, nhà giáo cảm thấy phấn khởi, song khi người học làm điều sai thì người dạy cũng phải thấy trong đó có phần lỗi của mình, không vội trách người học mà trước hết bản thân mình phải có sự day dứt. Đây là động lực giúp nhà giáo vươn lên chiếm lĩnh những đỉnh cao tri thức, sư phạm và tu dưỡng rèn luyện đạo đức nghề nghiệp. Coi sự nghiệp trồng người mà mình được tham gia là nghĩa vụ thiêng liêng, là nguồn sống, nguồn hạnh phúc của nhà giáo.

Trong thời đại kinh tế tri thức, sự phát triển mạnh mẽ của khoa học kỹ thuật và công nghệ thông tin truyền thông đang đặt ra yêu cầu phải đổi mới nội dung, phương pháp dạy học. Sự đổi mới này trước hết phải bắt đầu từ đội ngũ nhà giáo. Nhà giáo giờ đây phải miệt mài lao động để cô đọng hệ thống kiến thức, đảm bảo những kiến thức này là cơ bản nhất, hiện đại nhất, hữu ích nhất cho người học. Họ vừa phải biết giảng giải cho người học, vừa phải biết thiết kế bài học, hướng dẫn người học thi công, vừa phải biết dẫn dắt để người học lĩnh hội, giác ngộ, vừa phải biết đưa người học thành người hợp tác, cộng tác với thầy giáo, cô giáo, với bạn để tìm ra chân lý và thực hành chân lý một cách sáng tạo theo những kiến thức đã được tiếp nhận. Nhiệm vụ này rất nặng nề, nhưng nhà giáo không phải là thợ giảng mà phải là nhà giáo dục để hoàn thiện nhân cách người học. Ở đó, đạo đức nghề nghiệp là nền tảng, động lực để nhà giáo hoàn thành sứ mệnh vẻ vang của mình. Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã căn dặn: “Dù khó khăn đến đâu cũng phải tiếp tục thi đua dạy tốt và học tốt. Trên nền tảng giáo dục chính trị và lãnh đạo tư tưởng tốt, phải phấn đấu nâng cao chất lượng văn hóa và chuyên môn nhằm thiết thực giải quyết các vấn đề do cách mạng nước ta đề ra và trong một thời gian không xa, đạt những đỉnh cao của khoa học và kỹ thuật”(3).

Nghề dạy học là một nghề lao động đặc biệt, đòi hỏi phải đầu tư thời gian và công sức nhiều, nhưng không phải là nghề có thu nhập cao. Trong nền kinh tế thị trường, việc trả công cho các ngành nghề được tính theo hao phí sức lao động và hiệu quả làm việc. Giữa các nghề có sự cạnh tranh trong việc thu hút nguồn nhân lực. Nghề nào có thu nhập cao hơn sẽ thu hút nguồn nhân lực có chất lượng hơn. Trong những năm vừa qua, mặc dù ngành giáo dục đã được Đảng, Nhà nước quan tâm, nhưng đời sống của nhà giáo vẫn còn rất nhiều khó khăn, nhất là đối với các nhà giáo ở vùng sâu, vùng xa, vùng có nhiều đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống. Mùa tuyển sinh đại học, cao đẳng năm 2017 vừa qua, nhiều trường sư phạm có điểm trúng tuyển rất thấp. Ngành sư phạm chưa thu hút được nhân tài có nguyên nhân quan trọng là chế độ đãi ngộ với nhà giáo còn kém hấp dẫn.

Với truyền thống hiếu học và tinh thần “tôn sư trọng đạo”, người thầy và nghề dạy học ở nước ta luôn được tôn vinh. Trong thực tế có rất nhiều tấm gương các nhà giáo hết lòng yêu nghề. Họ đã cống hiến cả cuộc đời cho sự nghiệp giáo dục và được rất nhiều thế hệ học trò kính trọng. Có rất nhiều thầy, cô giáo, nhất là ở vùng sâu, vùng xa đã vượt qua rất nhiều khó khăn về vật chất và tinh thần để cống hiến công sức, trí tuệ cho sự nghiệp “trồng người” vẻ vang. Tuy nhiên, trong những năm vừa qua ngành giáo dục và xã hội không khỏi đau lòng trước hiện tượng có những giáo viên thiếu chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp như bạo hành, lăng mạ học sinh, nhất là những vụ việc bạo hành trẻ em ở một số trường mầm non. Thiếu gương mẫu trong lời nói, việc làm, đánh giá không khách quan người học… Những hiện tượng này tuy chỉ là “con sâu bỏ rầu nồi canh”, nhưng dễ tạo nên bức xúc và phản cảm trong xã hội. Những sự việc này nếu không được nhìn nhận thấu đáo, khách quan sẽ dẫn đến đánh giá quy chụp nghề giáo và đội ngũ giáo viên hiện nay.

Để nhà giáo và đạo đức nghề nghiệp của họ được tôn vinh cần phải có những giải pháp cơ bản. Trước hết, cần tăng cường công tác giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống đối với đội ngũ nhà giáo hiện nay. Gắn hoạt động này với các phong trào, cuộc vận động trong ngành giáo dục và việc “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”. Kịp thời chỉnh đốn, uốn nắn, xử lý nghiêm những sai phạm của một số giáo viên vi phạm tư cách và đạo đức nhà giáo. Những biện pháp này cần được thực hiện thường xuyên, lâu dài và thực chất để xây dựng hình ảnh nhà giáo mẫu mực, làm gương sáng cho học trò noi theo.

Thực hiện giáo dục và đào tạo là quốc sách hàng đầu. Quốc sách ở đây không phải là lý thuyết hay khẩu hiệu mà phải biến thành chính sách và hành động thực tế. Do đó, cần nắm bắt, giải quyết tốt nguyện vọng và các lợi ích chính đáng, thiết thực của đội ngũ nhà giáo, để kịp thời động viên họ yên tâm công tác, ra sức học tập, phấn đấu trau dồi hơn nữa chuyên môn và đạo đức nghề nghiệp. Quan tâm thực hiện tốt chế độ ưu đãi, khen thưởng, đảm bảo điều kiện làm việc, sinh hoạt đối với nhà giáo, nhất là những nhà giáo có trình độ, có học hàm, học vị cao, có nhiều cống hiến cho sự nghiệp giáo dục và đào tạo. Mặt khác, khi xem xét, giải quyết và bảo đảm các chế độ, chính sách đối với đội ngũ nhà giáo phải thực sự dân chủ, công khai, công bằng, kịp thời, chính xác. Kiên quyết đấu tranh, lên án và khắc phục kịp thời mọi biểu hiện vi phạm trong thực hiện các chế độ, chính sách của Đảng, Nhà nước, của ngành giáo dục đối với các nhà giáo.

Để xứng đáng với sứ mệnh vẻ vang và cao cả trong sự nghiệp trồng người, xứng đáng với sự tôn vinh và niềm tin yêu của xã hội, bản thân mỗi nhà giáo phải luôn có nhận thức đúng đắn, sâu sắc về vị thế của nghề sư phạm, trọng trách cao cả của họ trong xã hội. Tích cực tu dưỡng, rèn luyện phẩm chất đạo đức, tác phong, lối sống để mỗi nhà giáo thực sự là những tấm gương sáng về nhân cách, đạo đức cho học sinh noi theo. Bởi lẽ, sự tôn vinh, kính trọng đối với nhà giáo không chỉ ở kiến thức uyên thâm hay ở tài nghệ sư phạm mà quan trọng hơn cả là ở sự mô phạm về phẩm chất đạo đức, lòng yêu nghề, yêu trò và sự mẫu mực trong lối sống, ở giá trị cao cả và trong sáng của nhân cách nhà giáo. Sự rèn luyện, phấn đấu này là thường xuyên, liên tục: “Đạo đức cách mạng không phải trên trời sa xuống. Nó do đấu tranh, rèn luyện bền bỉ hàng ngày mà phát triển và củng cố. Cũng như ngọc càng mài càng sáng, vàng càng luyện càng trong”(4). Mặt khác, đội ngũ nhà giáo phải không ngừng học tập và tự học tập để nâng cao trình độ về mọi mặt, phải luôn tìm tòi, sáng tạo và đổi mới trong nghiên cứu, giảng dạy. Những thói quen theo kiểu lối mòn, nếp cũ không còn phù hợp cần được thay đổi, không được bằng lòng hay thoả mãn với trình độ hiện có của mình. Không được có thái độ coi thường, hạ thấp và xem nhẹ vấn đề học tập và tự học tập nâng cao trình độ chuyên môn, trình độ lý luận, kỹ năng nghiệp vụ sư phạm, năng lực quản lý. Thực hiện nghiêm các quy định về chuẩn mực đạo đức nhà giáo do Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định(5), cũng như các quy định của pháp luật cán bộ, công chức, viên chức. Đồng thời, nhà giáo phải luôn làm mới chính mình bằng những tri thức mới, những thông tin mới, bài giảng mới. Cần thuyết phục người học bằng chính sự uyên bác về kiến thức, trình độ chuyên môn và trí tuệ của mình. Các thầy, cô giáo cần có thái độ kiên quyết đấu tranh, ngăn chặn những nhận thức, hành vi không đúng, những biểu hiện tiêu cực làm ảnh hưởng đến uy tín, phẩm giá, tư cách của nhà giáo.

Các thầy, cô giáo phải thực sự là tấm gương sáng về đạo đức để người học noi theo. Đạo đức nghề nghiệp của đội ngũ nhà giáo có vai trò rất quan trọng, góp phần quyết định đến chất lượng, hiệu quả hoạt động sư phạm và nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo của đất nước. Mỗi nhà giáo phải luôn rèn luyện đạo đức nghề nghiệp để xứng đáng với sự tôn vinh và niềm tin yêu của xã hội.